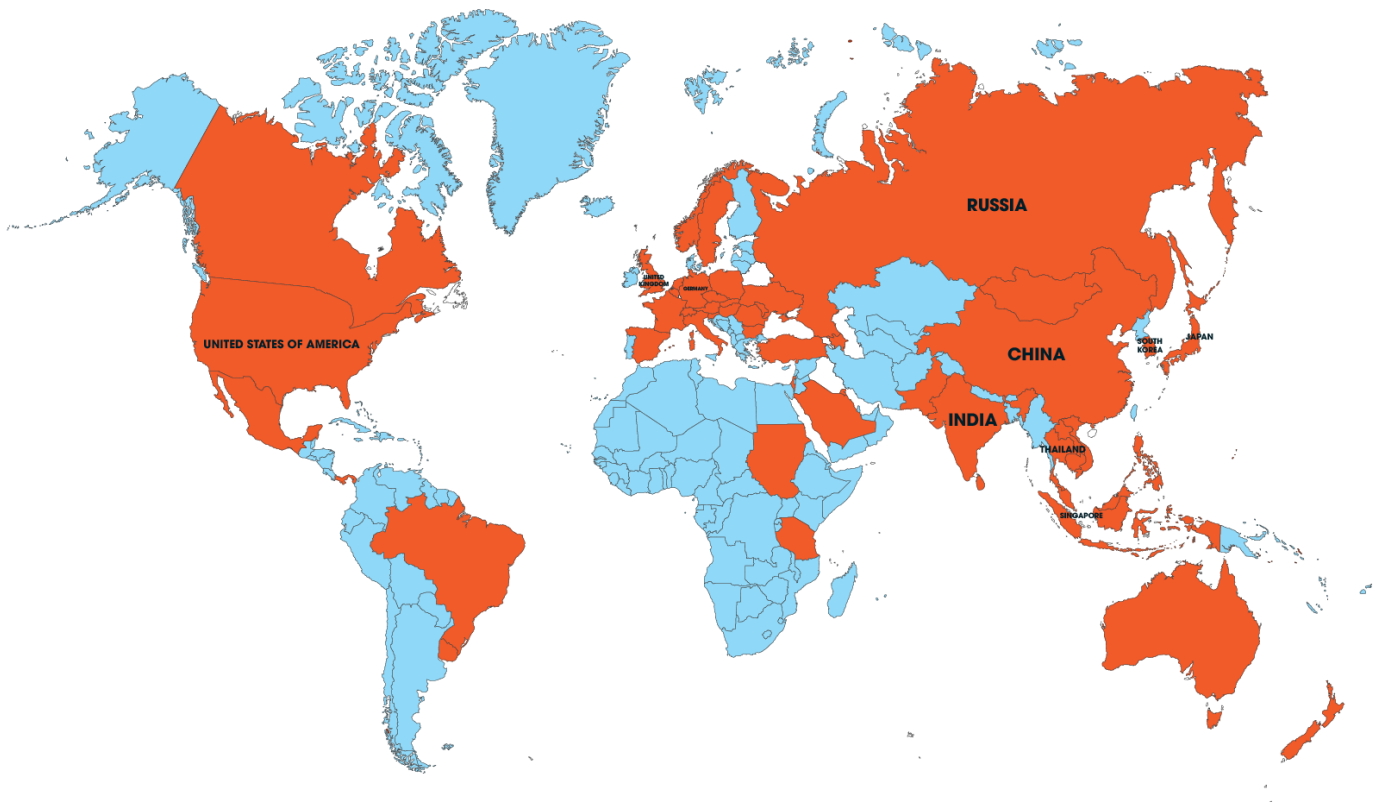




TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM  
Bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam



Bản đồ Quốc tịch các bên tranh chấp tại VIAC

# BẢN TIN CHÀO XUÂN 2018



## NỘI DUNG

### Thông điệp của Tổng Thư ký (tr. 05)

#### Ông Vũ Ánh Dương | Tổng Thư ký VIAC

*Pháp luật về trọng tài và hòa giải ngày càng được hoàn thiện. Nhà nước tiếp tục chủ trương khuyến khích phát triển trọng tài và có nhiều chính sách để nâng cao hiệu quả hoạt động của phương thức trọng tài.*

### Khác biệt giữa CISG và Luật Thương mại (tr. 10)

#### Bà Nguyễn Minh Hằng | Trọng tài viên VIAC

*Việc hiểu nội dung của Công ước, đặc biệt là nắm được sự khác biệt giữa CISG và Luật Thương mại Việt Nam 2005 nhằm áp dụng một cách chủ động và hiệu quả văn bản luật thống nhất này là điều rất cần thiết đối với các nhà thực hành luật và các doanh nghiệp xuất nhập khẩu Việt Nam.*

### Kiện gộp tại VIAC (tr. 16)

#### Ông Phan Trọng Đạt | Phó Tổng Thư ký VIAC

*Với sứ mệnh phục vụ giải quyết tranh chấp cho doanh nghiệp một cách nhanh chóng và hiệu quả, VIAC khuyến khích các doanh nghiệp cân nhắc các yếu tố nêu trên để quyết định kiện gộp ngay từ đầu.*

### Sự kiện sắp tới (tr. 20)

*Cập nhật một số sự kiện sắp tới do VIAC tổ chức hoặc phối hợp tổ chức với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế.*

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

2018

Năm Mậu Tuất



VIAC

Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam  
Kính chúc Quý vị và gia đình một năm mới

An Khang Thịnh Vượng  
Vạn Sự Như Ý

Chủ tịch

A handwritten signature in blue ink, appearing to be "THH", with a long horizontal line extending to the right.

**Trần Hữu Huỳnh**



*“Chúng tôi cam kết đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, của giới luật sư, các cơ quan quản lý nhà nước để luôn cải tiến nhằm nâng cao chất lượng phục vụ theo tinh thần của VIAC là Minh bạch – Thân thiện – Hiệu quả.”*



---

**Ls. Trần Hữu Huỳnh**

Chủ tịch | Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam



# THÔNG ĐIỆN CỦA TỔNG THƯ KÝ

*Ông Vũ Ánh Dương | Tổng Thư ký VIAC*

**N**ăm 2017 nền kinh tế Việt Nam có nhiều khởi sắc với mức GDP tăng 6,81%, cao nhất kể từ năm 2011. Kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định. Việc thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) đạt mức tăng cao nhất trong 10 năm trở lại đây. Năm 2017 cũng ghi nhận môi trường kinh doanh của Việt Nam ngày càng được cải thiện và thuận lợi hơn. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 19-2017/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020. Kết quả là theo báo cáo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới (World Bank), Việt Nam đã tăng 14 bậc về chỉ số môi trường kinh doanh, xếp vị trí 68 trong tổng số 190 nền kinh tế trên thế giới.

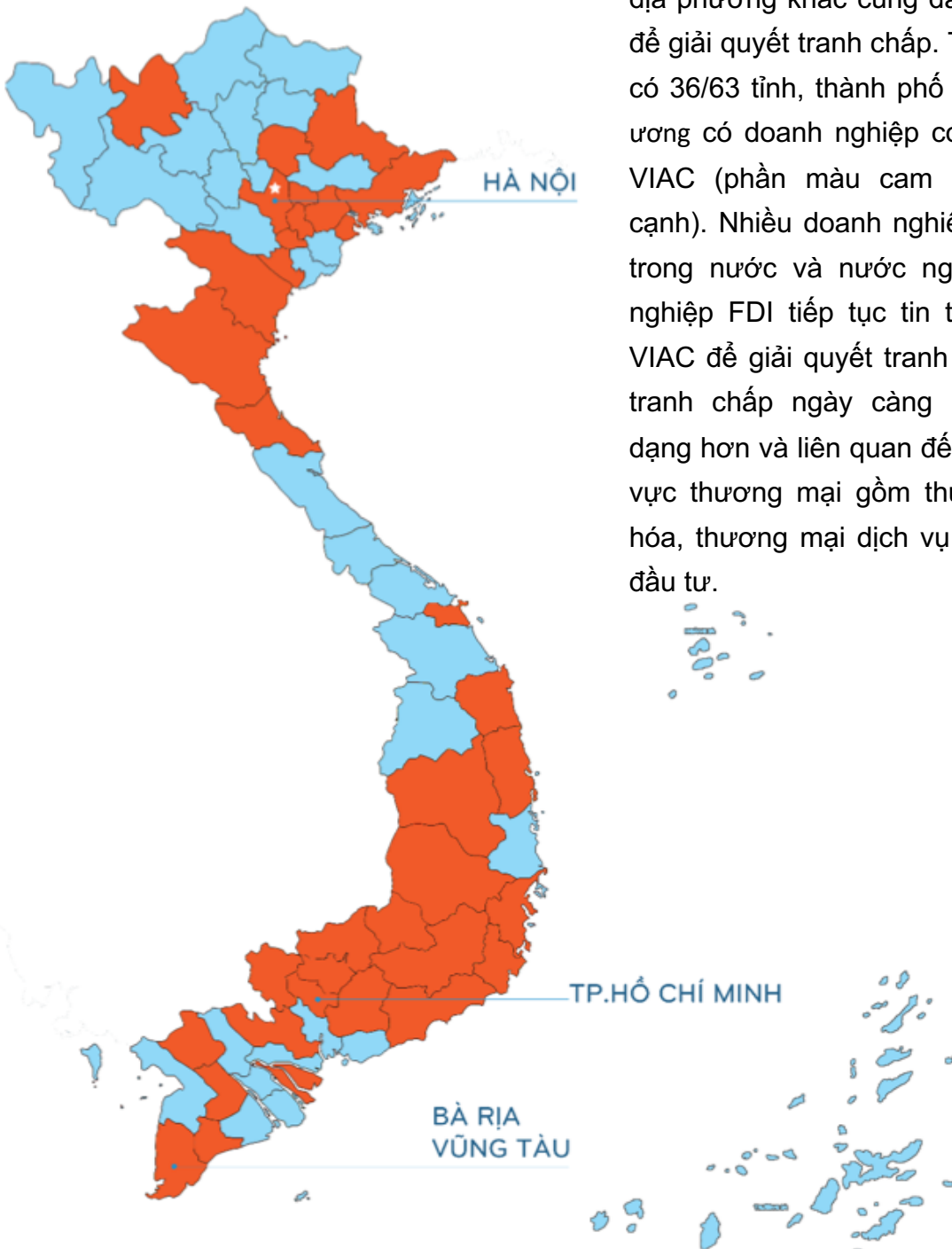
Pháp luật về trọng tài và hòa giải ngày càng được hoàn thiện. Nhà nước tiếp tục chủ trương khuyến khích phát triển trọng tài và có nhiều chính sách để nâng cao hiệu quả hoạt động của phương thức trọng tài. Trong năm 2017, Bộ Tư pháp đã

xây dựng đề án nâng cao năng lực đội ngũ trọng tài viên, Trung tâm trọng tài và định hướng một hoặc một số Trung tâm trọng tài điể m có khả năng cạnh tranh quốc tế giai đoạn 2018-2023 với quan điể m chỉ đạo đó là thể chế hóa Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về khuyến khích việc giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải, trọng tài; tòa án hỗ trợ bằng quyết định công nhận việc giải quyết đó. Bên cạnh đó, việc xây dựng đề án nhằm mục đích góp phần nâng cao chất lượng và hỗ trợ phát triển phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, thúc đẩy nhu cầu sử dụng dịch vụ trọng tài trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại nhằm giảm tải công tác xét xử của Tòa án qua đó góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hội nhập quốc tế. Khi đề án được Chính phủ thông qua chắc chắn sẽ thúc đẩy trọng tài phát triển và hoạt động ngày càng có hiệu quả hơn.

Chế định về hòa giải thương mại cũng được hình thành và hoàn thiện. Lần đầu tiên trong năm 2017 Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2017/NĐ-CP về hòa giải thương mại (“Nghị định 22/2017/NĐ-CP”). VIAC tự hào là tổ chức đã tham gia tích cực vào quá trình soạn thảo văn bản quan trọng này. Đây là sự kiện có ý nghĩa hết sức quan trọng, Việc ban hành Nghị định tạo cơ sở pháp lý cho việc hình thành, phát triển dịch vụ hòa giải thương mại tại Việt Nam. Nghị định 22/2017/NĐ-CP tạo hành lang pháp lý thống nhất trong việc khuyến khích các bên tranh chấp sử dụng dịch vụ hòa giải. Đặc biệt, Nghị định đã xác lập hiệu lực của kết quả hòa giải, bảo đảm quyền lợi của các bên khi sử dụng hòa giải. 22/2017/NĐ-CP cũng cho thấy Nhà nước khuyến khích các bên tranh chấp sử dụng hòa giải và khuyến khích huy động các nguồn lực tham gia hoạt động hòa giải thương mại.

Với những diễn biến thuận lợi trên đây, các hoạt động của VIAC trong năm 2017 đã đạt được những kết quả ấn tượng. Liên quan đến hoạt động giải quyết tranh chấp, VIAC đã tiếp nhận và giải quyết 151 vụ tranh chấp với tổng trị giá lên đến 1.400 tỷ đồng. Trong số đó, tranh chấp trong nước chiếm tỷ lệ 71,52%, cao nhất trong các năm. Tranh chấp có yếu tố nước ngoài chiếm 28,48%. Hiện nay đã có trên 60 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới có doanh nghiệp có tranh chấp được giải quyết tại VIAC. Trung Quốc, Hoa Kỳ và Singapore vẫn tiếp tục là những quốc gia có số lượng doanh nghiệp

tham gia giải quyết tranh chấp nhiều nhất tại VIAC. Thống kê cho thấy, cộng đồng doanh nghiệp ngày càng quan tâm và lựa chọn VIAC nhiều hơn. Ngoài các địa bàn kinh tế trọng điểm (Hà Nội, TP HCM, Vũng Tàu, Bình Dương, Đồng Nai v.v...), đã xuất hiện những doanh nghiệp tại các địa phương khác cũng đã sử dụng VIAC để giải quyết tranh chấp. Tính đến nay đã có 36/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có doanh nghiệp có tranh chấp tại VIAC (phần màu cam ở bản đồ bên cạnh). Nhiều doanh nghiệp tập đoàn lớn trong nước và nước ngoài, các doanh nghiệp FDI tiếp tục tin tưởng lựa chọn VIAC để giải quyết tranh chấp. Lĩnh vực tranh chấp ngày càng phong phú, đa dạng hơn và liên quan đến tất cả các lĩnh vực thương mại gồm thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ và thương mại đầu tư.





"Năm **2018**, hướng đến kỷ niệm **25** năm thành lập (28/04/1993 - 28/04/2018), **VIAC** sẽ tiếp tục nỗ lực không ngừng để xứng đáng là địa chỉ tin cậy doanh nghiệp ưu tiên lựa chọn khi có tranh chấp xảy ra. Chúng tôi tin rằng, với những tiền đề đã có cùng với sự quyết tâm, **VIAC** sẽ tiếp tục sẽ có một năm mới thành công."

### **Ls. Vũ Ánh Dương**

Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng Thư ký  
Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

Với mục đích nâng cao chất lượng giải quyết tranh chấp, VIAC không ngừng cải tiến quy trình, thủ tục nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các doanh nghiệp. Việc ban hành Quy tắc tố tụng trọng tài năm 2017 được đánh giá mang lại nhiều lợi ích tích cực cho cộng đồng doanh nghiệp. Ba điểm mới đáng chú ý nhất của Quy tắc 2017 là quy định về tranh chấp từ nhiều hợp đồng (Điều 6), gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp (Điều 15) và thủ tục rút gọn (Điều 37). Các quy định mới này giúp các bên tiết kiệm được rất nhiều thời gian và giảm được khoảng 15% chi phí

trọng tài. Bên cạnh đó còn giúp việc giải quyết tranh chấp được thống nhất, toàn diện hơn. Đặc biệt với quy định mới về thủ tục rút gọn tại Điều 37, thời gian giải quyết được rút ngắn, một số thủ tục tố tụng có thể rút gọn đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ bằng việc tổ chức phiên họp thông qua hình thức teleconference hoặc videoconference. Quy tắc 2017 là một điểm sáng thể hiện VIAC đã đáp ứng được yêu cầu của cộng đồng doanh nghiệp trong việc lựa chọn phương thức giải quyết nhanh chóng, linh hoạt và hiệu quả.





# Năm 2017



Để có thể sớm cung cấp dịch vụ hòa giải theo Nghị định 22/2017/NĐ-CP, ngay sau khi Nghị định được ban hành, VIAC đã đăng ký bổ sung hoạt động hòa giải và được Bộ Tư pháp chấp nhận. VIAC cũng đã chính thức thành lập Trung tâm Hòa giải Việt Nam (“VMC”), đang chuẩn bị tích cực soạn thảo Quy tắc hòa giải thương mại, Quy tắc đạo đức Hòa giải viên cũng như mời các chuyên gia có uy tín và kỹ năng hòa giải vào Danh sách Hòa giải viên của VMC.

Hoạt động quảng bá, xúc tiến của VIAC cũng đạt được những kết quả tốt. Bằng tất cả nỗ lực của nhân sự và Trọng tài viên, hình ảnh VIAC đã xuất hiện tại gần 500 sự kiện lớn nhỏ trong

và ngoài nước cùng gần 650 tin bài truyền thông, giúp VIAC gần hơn với cộng đồng doanh nghiệp. Bên cạnh đó, VIAC tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác tốt với Tòa án, cơ quan thi hành án, các bộ, ngành và các hiệp hội doanh nghiệp v.v... để thực hiện nhiệm vụ của VIAC.

Năm 2018, hướng đến kỷ niệm 25 năm thành lập (28/04/1993 - 28/04/2018), VIAC sẽ tiếp tục nỗ lực không ngừng để xứng đáng là địa chỉ tin cậy doanh nghiệp ưu tiên lựa chọn khi có tranh chấp xảy ra. Chúng tôi tin rằng, với những tiền đề đã có cùng với sự quyết tâm, VIAC sẽ tiếp tục sẽ có một năm mới thành công.■



## KHÁC BIỆT GIỮA CISG VÀ LUẬT THƯƠNG MẠI – LƯU Ý CHO DOANH NGHIỆP

Bà Nguyễn Minh Hằng | Trọng tài viên VIAC

Công ước của Liên Hợp Quốc về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (sau đây gọi là CISG) đã có hiệu lực tại Việt Nam từ ngày 1/1/2017. Việc hiểu nội dung của Công ước, đặc biệt là nắm được sự khác biệt giữa CISG và Luật Thương mại Việt Nam 2005 nhằm áp dụng một cách chủ động và hiệu quả văn bản luật thống nhất này là điều rất cần thiết đối với các nhà thực hành luật và các doanh nghiệp xuất nhập khẩu Việt Nam.

Dưới đây là một số điểm khác biệt lớn giữa CISG và Luật Thương mại 2005 cùng với một số lưu ý đối với doanh nghiệp:

### 1. Hình thức của hợp đồng

Luật Thương mại năm 2005 quy định hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế phải được lập bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương (Khoản 2 Điều 27).

CISG công nhận nguyên tắc tự do về hình thức hợp đồng, theo đó một hợp đồng mua bán hàng hóa không nhất thiết phải bằng văn bản mà có thể được thành lập bằng lời nói, bằng hành vi và có thể

được chứng minh bằng mọi cách, kể cả bằng nhân chứng (Điều 11 CISG).

Đây là một điểm khác biệt cơ bản giữa CISG và pháp luật Việt Nam về hình thức của hợp đồng. Khi tham gia CISG, để tạo ra sự tương thích giữa pháp luật Việt Nam và CISG, Việt Nam cũng đã tuyên bố bảo lưu về hình thức của hợp đồng theo Điều 96 CISG. Điều này có nghĩa là các hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế giữa doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp các quốc gia thành viên CISG vẫn phải được xác lập dưới hình thức văn bản.

Cần phải khẳng định rằng theo tinh thần của CISG và của Luật Thương mại Việt Nam năm 2005 thì các hình thức như điện báo, telex, fax, thông điệp dữ liệu (thư điện tử, viber, zalo...) cũng được coi là tương đương văn bản. Với tính chất nhanh chóng, tiện lợi, miễn phí, xu hướng sử dụng các phương tiện điện tử trong việc giao kết, trao đổi thông tin thực hiện hợp đồng ngày càng phổ biến.

<sup>1</sup> Một số quốc gia khác cũng thực hiện bảo lưu này như: Argentina, Armenia, Belarus, Chile, Estonia, Hungary

## Lưu ý cho doanh nghiệp:

- Trong thời gian gần đây, nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã gặp phải các rủi ro lừa đảo qua thư điện tử và thiệt hại hàng triệu USD, điển hình là vụ Echopack trong lĩnh vực thủy sản<sup>2</sup>. Vì vậy, đồng thời với việc sử dụng các phương tiện điện tử làm phương tiện giao kết và thực hiện hợp đồng, các doanh nghiệp Việt Nam cần có những biện pháp về kỹ thuật và công nghệ để thực hiện việc bảo mật và đảm bảo an toàn về thông tin, và cũng cần có tư duy cẩn trọng hơn trong các giao dịch.
- Các doanh nghiệp cần lưu ý rằng hình thức văn bản sẽ áp dụng không chỉ cho hợp đồng mà cho cả thỏa thuận sửa đổi hoặc chấm dứt hợp đồng, chào hàng, chấp nhận chào hàng hoặc các trao đổi khác giữa các bên. Với quy định này, các doanh nghiệp khi thực hiện hợp đồng mà có các trao đổi bằng điện thoại cần thực hiện việc xác nhận lại thông tin qua hình thức văn bản nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định về hình thức hợp đồng.

*Thông tin thêm: Ấn phẩm 101 câu hỏi – đáp về Công ước của Liên hợp quốc về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (CISG)*



*Trước làn sóng hội nhập mạnh mẽ, đặc biệt đánh dấu bằng việc Việt Nam gia nhập Công ước Viên về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (CISG), doanh nghiệp trong nước hơn bao giờ hết đối mặt với nhiều cơ hội cũng như thách thức. Vì vậy, việc hiểu rõ về CISG để có thể sử dụng nguồn luật này như một công cụ bảo vệ mình một cách hiệu quả là vô cùng quan trọng. Chính vì thế, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) phối hợp với Trường Đại học Ngoại thương (FTU) và Nhóm CISGVN biên soạn ra cuốn sách “101 câu hỏi – đáp về Công ước của Liên hợp quốc về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (CISG)” nhằm cung cấp những thông tin cơ bản về CISG cho các doanh nghiệp, nhà thực hành luật và các đối tượng quan tâm tại Việt Nam.*

<sup>2</sup> Xem thêm bài viết về vấn đề này tại: <http://viac.vn/goc-nhin-trong-tai-vien/khong-&quot;mat-can-h-giac&quot;-voi-rui-ro-trong-thanh-toan-quoc-te-a1056.html>

## 2. Chấp nhận chào hàng với những sửa đổi, bổ sung

Khoản 1, Điều 393 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: Chấp nhận đề nghị giao kết hợp đồng là sự đồng ý của bên được đề nghị đối với bên đề nghị về toàn bộ nội dung của đề nghị. Như vậy, nếu bên được đề nghị đề xuất sửa đổi hoặc đưa ra điều kiện đối với bên đề nghị, bên được đề nghị đã đưa ra một đề nghị mới (Điều 392 BLDS 2015).

CISG có cách tiếp cận linh hoạt hơn. Điều 19 CISG quy định sự phức tạp **có chứa đựng các điều khoản bổ sung hay những điều khoản khác mà không làm biến đổi một cách cơ bản nội dung của chào hàng** thì được coi là chấp nhận chào hàng, trừ phi người chào hàng ngay lập tức biểu hiện bằng miệng để phản đối những điểm khác biệt đó hoặc gửi thông báo về sự phản đối của mình cho người được chào hàng. Nếu người chào hàng không làm như vậy, thì nội dung của hợp đồng sẽ là nội dung của chào hàng với những sửa đổi nêu trong chấp nhận chào hàng. Các yếu tố bổ sung hay sửa đổi liên quan đến các điều kiện giá cả, thanh toán, đến

phẩm chất và số lượng hàng hóa, địa điểm và thời hạn giao hàng, đến phạm vi trách nhiệm của các bên hay đến việc giải quyết tranh chấp được coi là những điều kiện làm biến đổi một cách cơ bản nội dung của chào hàng.

Một số sửa đổi được coi là không làm biến đổi cơ bản nội dung chào hàng: điều chỉnh về số lượng hàng hóa trong mỗi lô hàng mà không làm thay đổi tổng số lượng hàng; yêu cầu bảo mật cho đến khi các bên công bố nội dung của hợp đồng, sửa đổi một số yêu cầu về bao bì...

Cần lưu ý là việc xác định một sửa đổi, bổ sung chào hàng có thay đổi cơ bản nội dung chào hàng hay không cần được thực hiện theo từng trường hợp, tùy thuộc vào các yếu tố của giao dịch và sự ảnh hưởng của sửa đổi/bổ sung chào hàng đối với toàn bộ nội dung hợp đồng và đối với từng bên của hợp đồng. Ví dụ, thông thường một sửa đổi bổ sung liên quan đến vấn đề bao bì hàng hóa thường được coi là “không cơ bản”, nhưng trong một số trường hợp, bao bì lại được coi là yếu tố cơ bản của hợp đồng.<sup>3</sup>

### Lưu ý cho doanh nghiệp:

Trong quá trình đàm phán hợp đồng, đặc biệt là thông qua các trao đổi bằng thư điện tử và các phương tiện điện tử khác, cần làm rõ việc chấp nhận hay không chấp nhận các đề xuất do đối tác đưa ra, kể cả đó là những vấn đề nhỏ. Để an toàn hơn, cần có một thư xác nhận tất cả nội dung đã được thỏa thuận thống nhất giữa các bên trong quá trình đàm phán hợp đồng.

<sup>3</sup> Án lệ về giao dịch mua bán đường được đóng trong bao bì có chất lượng (có thể là bao mới hay đã qua sử dụng), trích dẫn bởi: Karl H. Neumayer, Catherine Ming, Convention de Vienne sur les contrats de vente internationale de marchandise, Cedidac, 1993, tr.182. Hoặc án lệ về thịt hun khói, theo đó việc người được chào hàng đề xuất giao hàng không có bao bì được coi là thay đổi cơ bản nội dung chào hàng (trong chào hàng có nêu thịt hun khói được đóng gói), xem án lệ của Đức: OIG Hamm, 22/09/1992- 19 U 97/91.



### 3. Thời hạn kiểm tra hàng hóa và khiếu nại về hàng hóa không phù hợp

Theo Luật Thương mại 2005, thời hạn khiếu nại là 3 tháng đối với khiếu nại về số lượng, 6 tháng đối với khiếu nại về phẩm chất, tính từ ngày giao hàng. CISG quy định thời hạn này tối đa có thể là 2 năm kể từ ngày giao hàng. Sự khác biệt này giữa Luật TM 2005 và CISG là hoàn toàn có thể lý giải được do Luật Thương mại 2005 được soạn thảo để áp dụng cho hợp đồng trong nước, còn CISG được áp dụng cho hợp đồng mua bán quốc tế (được suy đoán là thường phức tạp hơn về kỹ thuật cũng như về các quy định pháp lý tương ứng).

Tuy nhiên, điều cần lưu ý là CISG lại quy định rất rõ ràng và chặt chẽ về thời hạn kiểm tra hàng hóa và thông báo về sự không phù hợp của hàng hóa. Việc kiểm tra hàng hóa, theo quy định tại Điều 38 CISG phải được người mua (người nhập khẩu, người nhận hàng) thực hiện trong **thời hạn ngắn nhất mà hoàn cảnh thực tế cho phép** và theo quy định tại Điều 39 CISG, nếu phát hiện sự không phù hợp của hàng hóa thì phải thông báo về sự không phù hợp đó **trong thời hạn hợp lý** sau khi phát hiện hoặc phải phát hiện ra sự không phù hợp đó. Luật Thương mại Việt Nam không có quy định tương tự.

Câu hỏi đặt ra là, dựa vào đâu để xác định “thời hạn ngắn nhất mà hoàn cảnh thực tế cho phép” và “thời hạn hợp lý”?



CISG không đưa ra tiêu chí xác định thế nào là “thời hạn ngắn nhất mà hoàn cảnh thực tế cho phép”, do đó, tiêu chí này thường được xác định tùy thuộc vào từng tình huống cụ thể. Các án lệ về điều khoản này cũng cho thấy một số tiêu chí có thể được sử dụng để xác định “thời hạn ngắn nhất” như: các khía cạnh liên quan đến người mua (tình trạng cá nhân hay thương mại của người mua...), loại hàng hóa, mức độ phức tạp của hàng hóa, tính chất của hàng hóa (hàng dễ hỏng, hàng mang tính chất thời vụ...), khối lượng hàng được giao, khối lượng công việc cần thực hiện để kiểm tra hàng hóa

... Một số tiêu chí khác nữa cũng có thể sử dụng như: tính chuyên nghiệp/kinh nghiệm của người mua; sự sẵn có của cơ sở vật chất cho kiểm tra; thời hạn, hình thức sử dụng hay hình thức bán lại mà người mua mong muốn thực hiện, theo thói quen, thực tiễn và các yếu tố khác của hoàn cảnh<sup>4</sup>.

Thực tiễn áp dụng Điều 38.1 cũng cho thấy một số thời hạn sau đây đã được ghi nhận là đáp ứng yêu cầu về thời hạn mà quy định này đặt ra như: một tháng sau ngày giao hàng; hai tuần sau ngày giao hàng đầu tiên được thỏa thuận trong hợp đồng; một tuần sau ngày giao hàng; một vài ngày sau khi giao hàng tại cảng đến; ba ngày sau khi hàng được giao cho người mua; hai ngày sau khi giao hàng hay thậm chí là ngay vào ngày giao hàng cho người mua<sup>5</sup>.

“Thời hạn hợp lý” để thông báo sự không phù hợp của hàng hóa được xác định tùy vào từng tình huống cụ thể. Thời hạn này có thể là 1 ngày, 1 tuần hoặc 1 tháng, tùy thuộc vào tình tiết vụ việc, tính chất hàng hóa, các yêu cầu về phương tiện, nhân lực, phương thức sử dụng...<sup>6</sup>

<sup>4</sup> Xem trong CLOUT Vụ việc số. 423 Tòa [Oberster Gerichtshof ngày 27 tháng 8 năm 1999](#).

<sup>5</sup> UNCITRAL, *UNCITRAL Digest of Case Law on the United Nations Convention on Contracts for the International Sale of Goods*, 2012 edition, United Nations, New York, 2012, p. 162, para. 13-14.

<sup>6</sup> Xem các phán quyết của Tòa án Áo trong CLOUT vụ việc số 1057 Tòa Oberster Gerichtshof ngày 2 tháng 4 năm 2009; Tòa Oberlandesgericht Linz ngày 1 tháng 6 năm 2005; vụ việc số 538 Tòa Oberlandesgericht Innsbruck ngày 26 tháng 4 năm 2002. Trong án lệ ngày 27 tháng 8 năm 1999, tòa Oberster Gerichtshof có khẳng định rằng trong trường hợp thông thường người mua phải thông báo cho người bán theo điều 39 khoản 1 trong vòng 14 ngày kể từ khi giao hàng. Ví dụ như trong án lệ trước đó ngày 27 tháng 5 năm 1997 đối với hàng hóa là bộ thắng bằng khoan sâu (Deep drill stabilizers) thì tòa tối cao Áo lại cho phép đến 1 tháng.



### **Lưu ý cho doanh nghiệp:**

*Doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý tuân thủ chặt chẽ các thời hạn này: sau khi nhận hàng, cần tiến hành kiểm tra hàng hóa ngay, đặc biệt đối với hàng hóa mau hỏng; đối với các hàng hóa khác cũng nên kiểm tra trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận hàng. Nếu phát hiện sự không phù hợp của hàng hóa (về số lượng, chất lượng...), nên thông báo ngay cho đối tác để tìm biện pháp xử lý.*

*Cách tốt nhất là đàm phán và quy định rõ trong hợp đồng về các thời hạn này nhằm tránh tranh chấp về sau. Ví dụ, các bên có thể quy định thời hạn kiểm tra và khiếu nại là 1 tháng kể từ ngày nhận hàng.■*



# KIỆN GỘP TẠI VIAC

Ông Phan Trọng Đạt | Phó Tổng Thư ký VIAC

Việc kiện gộp tại Tòa án được quy định tại Điều 188 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tại Trọng tài, Luật Trọng tài thương mại 2010 không có quy định. Tuy nhiên, Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định tại Điều 7 “Về thỏa thuận trọng tài quy định tại Điều 16 Luật Trọng tài thương mại” như sau:

[...] 4. Việc gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp để giải quyết trong cùng một vụ kiện được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Các bên thỏa thuận đồng ý gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện;

b) Quy tắc tố tụng trọng tài cho phép gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện.

Với quy định pháp luật nêu trên, để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, VIAC đã ban hành Quy tắc tố tụng trọng tài năm 2017 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2017) (sau đây gọi là Quy tắc 2017), trong đó có Điều 6 liên quan tới vấn đề kiện gộp. Nội dung Điều 6 áp dụng cho cả các thỏa thuận trọng tài (hợp đồng) ký trước ngày 01 tháng 3 năm 2017. Thống kê cho thấy trong năm 2017, VIAC đã tiếp nhận 151 vụ tranh chấp, trong đó có 26 vụ Nguyên đơn kiện Bị đơn từ hai hợp đồng trở lên theo Quy tắc 2017.

## Điều 188: Phạm vi khởi kiện

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thể khởi kiện một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân khác về một quan hệ pháp luật hoặc nhiều quan hệ pháp luật có liên quan với nhau để giải quyết trong cùng một vụ án.

2. Nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân có thể cùng khởi kiện một cơ quan, một tổ chức, một cá nhân khác về một quan hệ pháp luật hoặc nhiều quan hệ pháp luật có liên quan với nhau để giải quyết trong cùng một vụ án.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 187 của Bộ luật này có thể khởi kiện một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân khác về một quan hệ pháp luật hoặc nhiều quan hệ pháp luật có liên quan với nhau để giải quyết trong cùng một vụ án.

Điều 6: Tranh chấp từ nhiều hợp đồng: Các yêu cầu khởi kiện phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện để được giải quyết trong một vụ tranh chấp cho dù các yêu cầu đó được lập trên cơ sở một hoặc nhiều thỏa thuận trọng tài.



Điều 6 Quy tắc quy định “có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện”<sup>1</sup>. Nghĩa là, có những trường hợp tuy giữa Nguyên đơn và Bị đơn cùng ký kết các thỏa thuận trọng tài nhưng lại khó hoặc không gộp được trên thực tế. Để gộp được, cần có thêm 02 điều kiện nữa như sau:

+ Điều kiện 1: Các thỏa thuận trọng tài phải tương thích (compatible). Cụ thể, các nội dung chi tiết của thỏa thuận trọng tài như địa điểm trọng tài, ngôn ngữ trọng tài, luật áp dụng, số lượng trọng tài viên, tiêu chuẩn trọng tài viên, cách thức thành lập Hội đồng trọng tài...được qui định trong các thỏa thuận trọng tài là tương thích (giống hệt nhau hoặc không mâu thuẫn nhau). 26 vụ tranh tại VIAC chấp nói trên thuộc trường hợp phổ biến là các thỏa thuận trọng tài y hệt nhau trong các hợp đồng khác nhau.

+ Điều kiện 2: Các tranh chấp có cùng quan hệ pháp lý (the same legal relationship). Ví dụ, tranh chấp trong cùng mối quan hệ pháp lý về hàng hóa hoặc mối quan hệ pháp lý về cung ứng dịch vụ...;

Các qui định nêu trên tuy phức tạp nhưng trên thực tế, trường hợp áp dụng phổ biến nhất là giữa hai bên ký kết nhiều hợp đồng. Các hợp đồng này gần như giống nhau về nội dung, trong đó có điều khoản trọng tài. Trong trường hợp này, khi có tranh chấp đối với các hợp đồng đó, Nguyên đơn hoàn toàn đủ điều kiện để khởi kiện từ các hợp đồng trong cùng một Đơn khởi kiện, Trước đây, sau khi Nghị

quyết 01/2014 có hiệu lực và trước khi có Quy tắc 2017, Nguyên đơn buộc phải lập từng Đơn khởi kiện đối với từng hợp đồng trừ khi có thỏa thuận gộp với Bị đơn.

Đối với trường hợp “nhiều thỏa thuận trọng tài” giữa nhiều hơn hai bên, một bên chỉ có thể khởi kiện các bên còn lại nếu trong các thỏa thuận trọng tài đó có qui định dẫn chiếu tới nhau. Một ví dụ thường thấy là trong hoạt động cho vay của ngân hàng thường có một hợp đồng bảo đảm giữa ngân hàng và bên bảo đảm bảo đảm cho khoản vay (hợp đồng số 1 giữa A và B) và một hợp đồng tín dụng giữa ngân hàng đó và bên đi vay (hợp đồng số 2 giữa A và C). Khi có tranh chấp về hợp đồng tín dụng, Ngân hàng A chỉ có thể kiện đồng thời 2 Bị đơn (B và C) nếu thỏa thuận trọng tài tại hợp đồng số 1 qui định dẫn chiếu tới hợp đồng số 2 và ngược lại thỏa thuận trọng tài tại hợp đồng số 2 qui định dẫn chiếu tới hợp đồng số 1.

Lưu ý với Nguyên đơn rằng nếu muốn kiện gộp từ nhiều hợp đồng thì cần phải thực hiện việc này ngay trong Đơn khởi kiện ban đầu và cần nhắc về hai điều kiện nói trên. Lưu ý tiếp theo là Hội đồng Trọng tài mới có thẩm quyền quyết định việc gộp có thể thực hiện được hay không. Trường hợp Hội đồng Trọng tài thấy rằng một hoặc cả hai điều kiện đó không được đáp ứng, Hội đồng Trọng tài có thể yêu cầu tách vụ kiện. Thực tế tại 26 vụ kiện gộp tại VIAC năm 2017 nói trên, chưa có trường hợp nào phải tách như vậy. Tuy nhiên, giả sử Nguyên đơn

<sup>1</sup>Điều 6: Tranh chấp từ nhiều hợp đồng: Các yêu cầu khởi kiện phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện để được giải quyết trong một vụ tranh chấp cho dù các yêu cầu đó được lập trên cơ sở một hoặc nhiều thỏa thuận trọng tài.



"Với sứ mệnh phục vụ giải quyết tranh chấp cho doanh nghiệp một cách nhanh chóng và hiệu quả, **VIAC** khuyến khích các doanh nghiệp cân nhắc các yếu tố nêu trên để quyết định kiện gộp ngay từ đầu vì đã có trường hợp, trong Đơn khởi kiện, Nguyên đơn kiện từ một hợp đồng, và sau đó Nguyên đơn bổ sung thêm một hợp đồng nữa trong Đơn khởi kiện bổ sung và việc bổ sung này không được chấp nhận"

## Phan Trọng Đạt

Phó Tổng Thư ký, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

và Bị đơn ký với nhau hai hợp đồng: một hợp đồng mua bán hàng hóa, một hợp đồng xây dựng công trình. Với trường hợp này, mặc dù Nguyên đơn kiện gộp, cho rằng hai hợp đồng này có quan hệ với nhau nhưng nếu Hội đồng Trọng tài không đồng ý với quan điểm này, Hội đồng Trọng tài có quyền yêu cầu tách vụ kiện.

Tại Tòa án, việc giải quyết đồng thời nhiều quan hệ pháp luật có liên quan với nhau được nhận định là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện cho các bên đương sự cũng như các cơ quan chức năng giải quyết vụ việc được linh hoạt; tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án giải quyết các yêu cầu của đương sự phát sinh từ các quan hệ pháp luật khác nhau trong cùng một vụ án, từ đó bảo đảm việc giải quyết các vụ án dân sự được nhanh chóng và đúng đắn, giúp tiết kiệm thời gian, tiền của, công sức của các cơ quan tiến hành tố tụng. Tương tự, hiệu quả của việc kiện gộp tại Trọng tài cũng như vậy. Trước hết về mặt thời gian, việc chỉ một Hội đồng Trọng tài giải

quyết đồng thời tranh chấp từ các hợp đồng giữa các bên rõ ràng sẽ nhanh hơn trường hợp từng hợp đồng được giải quyết bởi từng hội đồng trọng tài khác nhau. Về chi phí, tùy vào trị giá của vụ và số lượng hợp đồng được gộp trong cùng một vụ kiện mà phí trọng tài có thể được tiết kiệm từ 15% tới 37%. VIAC là tổ chức hoạt động không vì mục đích lợi nhuận với nguồn thu chủ yếu từ phí trọng tài. Tuy nhiên, với sứ mệnh phục vụ giải quyết tranh chấp cho doanh nghiệp một cách nhanh chóng và hiệu quả, VIAC khuyến khích các doanh nghiệp cân nhắc các yếu tố nêu trên để quyết định kiện gộp ngay từ đầu vì đã có trường hợp, trong Đơn khởi kiện, Nguyên đơn kiện từ một hợp đồng, và sau đó Nguyên đơn bổ sung thêm một hợp đồng nữa trong Đơn khởi kiện bổ sung và việc bổ sung này không được chấp nhận./.

<sup>2</sup> Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (Nhà xuất bản Lao động, 2016).

## **ĐIỀU KHOẢN TRỌNG TÀI KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TRANH CHẤP TÍN DỤNG**

### **I. Điều khoản khuyến nghị cho hợp đồng tín dụng:**

#### **1. Điều khoản thông thường:**

*Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này và hợp đồng bảo đảm cho nghĩa vụ theo Hợp đồng này (nếu có) được gộp vào để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (“VIAC”) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này hoặc tại Tòa án.*

#### **2. Điều khoản rút gọn:**

*Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này và hợp đồng bảo đảm cho nghĩa vụ theo Hợp đồng này (nếu có) được gộp vào để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (“VIAC”) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này hoặc tại Tòa án.*

*Các bên thỏa thuận rằng tổ tụng trọng tài sẽ được tiến hành theo Thủ tục rút gọn quy định tại Điều 37 của Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC.*

### **II. Điều khoản khuyến nghị cho hợp đồng bảo đảm**

#### **1. Điều khoản thông thường:**

*Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này và hợp đồng tín dụng (được bảo đảm bằng hợp đồng này) được gộp vào để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (“VIAC”) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này hoặc tại Tòa án.*

#### **2. Điều khoản rút gọn:**

*Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này và hợp đồng tín dụng (được bảo đảm bằng hợp đồng này) được gộp vào để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (“VIAC”) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này hoặc tại Tòa án.*

*Các bên thỏa thuận rằng tổ tụng trọng tài sẽ được tiến hành theo Thủ tục rút gọn quy định tại Điều 37 của Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC.*

# SỰ KIỆN SẮP TỚI

## SỰ KIỆN VIAC TỔ CHỨC/PHỐI HỢP TỔ CHỨC

**Tháng 03/2018 | Tp. Hồ Chí Minh**

Hội thảo Quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về hoạt động hòa giải thương mại

**Tháng 03/2018 | Tp. Hồ Chí Minh**

Khóa đào tạo Kỹ năng Hòa giải viên

**Tháng 05/2018 | Hà Nội**

Hội nghị Trọng tài Quốc tế năm 2018

## SỰ KIỆN VIAC LÀ ĐƠN VỊ HỖ TRỢ

**Tháng 05/2018 | Băng Cốc, Thái Lan**

Hội nghị Quốc tế về các Phương thức giải quyết tranh chấp thay thế

**Tháng 07/2018 | Hong Kong**

Khóa đào tạo về Trọng tài Thương mại Quốc tế của Viện Trọng tài London

**Tháng 08/2018 | Hàn Quốc**

Vòng thi Phiên tòa giả định lần thứ 6 khu vực Châu Á Thái Bình Dương

